

Đăk Mil, ngày 30 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÉT XỬ 06 THÁNG ĐẦU NĂM
CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL.

Thực hiện Điều 87 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Điều 19 của Luật Tổ chức Toà án nhân dân năm 2014;

Chánh án Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil báo cáo công tác của Tòa án nhân dân huyện năm 2025.

I. Kết quả công tác 6 tháng đầu năm, năm 2025 (Số liệu từ ngày 01/10/2024 đến ngày 31/3/2025):

1. Công tác thụ lý và giải quyết các loại án:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã thụ lý: 479 vụ, việc; đã giải quyết: 264 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt: 55.11%. Tỷ lệ các bản án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan là 0.47%, không vượt quá tỷ lệ Nghị quyết Quốc hội và Tòa án đề ra. So với cùng kỳ năm 2024 số thụ lý giảm 04 vụ, việc.

Cụ thể các loại án như sau:

1.1. Án hình sự:

- Thụ lý 67 vụ/112 bị cáo; đã giải quyết 57 vụ/91 bị cáo, tỷ lệ giải quyết đạt 85.07%. So với cùng kỳ, tăng 14 vụ, tăng 01 bị cáo.

Số vụ trả hồ sơ điều tra bổ sung: 0 vụ.

Số vụ án bị hủy do nguyên nhân chủ quan: 0 vụ.

Qua công tác thụ lý và giải quyết án hình sự cho thấy tình hình tội phạm trên địa bàn huyện có nhiều diễn biến phức tạp, trong đó tập trung chủ yếu vào các nhóm tội phạm về trật tự xã hội; sở hữu; tội phạm về ma túy.

Các vụ án hình sự đều được lãnh đạo đơn vị quan tâm sát sao, yêu cầu các Thẩm phán được phân công nghiên cứu kỹ hồ sơ, đưa vụ án ra xét xử theo đúng thời hạn luật định. Công tác xét xử đảm bảo nghiêm minh, đúng pháp luật, không có việc kết án oan người không phạm tội, không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của từng hành vi phạm tội, bảo vệ quyền và lợi ích của nhà nước, tập thể và công dân.

1.2. Án dân sự:

- Thụ lý 221 vụ, việc; đã giải quyết 60 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 27.15%. So với cùng kỳ, số vụ, việc thụ lý giảm 93 vụ, việc; số vụ, việc giải quyết giảm 47 vụ, việc.

- Số vụ hòa giải thành: 12 vụ, chiếm 20% án đã giải quyết.

Quá trình giải quyết, Tòa án luôn đề cao công tác hòa giải, tôn trọng sự thỏa thuận của các bên, kịp thời hướng dẫn cho đương sự thực hiện đúng các quy định



về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án, đồng thời chủ động xác minh, thu thập chứng cứ theo quy định khi thấy cần thiết, tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan, địa phương để giải quyết vụ án. Việc giải quyết các vụ, việc dân sự được kịp thời, đúng pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, góp phần làm giảm các tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh trong nhân dân.

1.3. Án hôn nhân và gia đình:

- Thụ lý 188 vụ, việc; giải quyết 146 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 77.66%. So với cùng kỳ, số thụ lý tăng 05 vụ, số giải quyết tăng 11 vụ, việc.
- Số vụ hòa giải thành: 76 vụ, chiếm 52.1% án đã giải quyết.

Trong thời gian qua, vụ án “xin ly hôn” tăng nhiều. Nguyên nhân xin ly hôn chủ yếu là do mâu thuẫn về kinh tế, tình cảm, người chồng rượu chè, cờ bạc, nghiện hút dẫn đến đánh đập người vợ, không quan tâm, thiếu trách nhiệm với gia đình. Các vụ án hôn nhân và gia đình đã được Tòa án thụ lý và giải quyết kịp thời; luôn coi trọng công tác hòa giải đoàn tụ để giúp vợ, chồng hàn gắn các mâu thuẫn, quay về tiếp tục chung sống với nhau, thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng, cùng nhau chăm sóc, giáo dục con cái.

1.4. Án kinh tế: Thụ lý: 03 vụ; đã giải quyết: 01 vụ; So với cùng kỳ: số thụ lý giảm 01 vụ, số giải quyết: giảm 01 vụ).

1.5. Án hành chính: Không phát sinh

1.6. Án lao động: Không phát sinh.

1.7. Về xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án: Giải quyết 4/4 hồ sơ. Việc xem xét áp dụng các biện pháp xử lý hành chính thuộc thẩm quyền của Tòa án giải quyết kịp thời, đúng quy định.

2. Công tác thi hành án hình sự:

- Đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 75 bị án.

Việc ra các quyết định thi hành án hình sự được kịp thời, trong thời hạn luật định; việc hoãn thi hành án đều đúng căn cứ theo quy định của pháp luật.

3. Công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil luôn quan tâm, chú trọng công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tòa án nhân dân huyện có tổ thụ lý và tiếp công dân trực thuộc Văn phòng TAND huyện; phân công cán bộ thường trực để tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư và hàng tuần có lịch lãnh đạo trực để tiếp công dân.

- Tổng số lượt công dân đã tiếp: 1 lượt người.

- Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo đã nhận: 1 đơn; giải quyết: 1 đơn.

- Số đơn khiếu nại có căn cứ: 0

- Số vụ khiếu kiện đông người: 0

Tất cả các đơn đều được Tòa án vào sổ thụ lý và giải quyết kịp thời, đúng quy định, không có trường hợp khiếu nại kéo dài.

4. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Tòa án nhân dân huyện luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các vị hội thẩm nhân dân tham gia và thực hiện tốt công tác xét xử. Các Hội thẩm nhân dân đã tập trung nghiên cứu hồ sơ, pháp luật, phối hợp với các Thẩm phán xét xử

các vụ án, đảm bảo nguyên tắc Hội đồng xét xử xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; Các chế độ, chính sách đối với các Hội thẩm nhân dân luôn được Tòa án quan tâm, thực hiện đúng hướng dẫn.

5. Tình hình thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án:

Lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo và có giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải đối thoại; thực hiện nghiêm Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc tăng cường công tác hòa giải đối thoại theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án. Trong 6 tháng đầu năm, Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã tiến hành hòa giải đối thoại đối với 24 đơn khởi kiện; hòa giải thành 18 đơn.

6. Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Tòa án tại địa phương:

Tòa án đã chủ động, phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị, chính quyền và các tổ chức đoàn thể ở địa phương, đặc biệt là với cơ quan Công an và Viện kiểm sát trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm; phối hợp xác định các vụ án điểm được dư luận quan tâm để đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và xét xử kịp thời, phục vụ tốt yêu cầu, nhiệm vụ chính trị tại địa phương và công tác tuyên truyền pháp luật đối với quần chúng nhân dân.

II. Đánh giá chung về kết quả nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2025

1. Ưu điểm:

Công tác thụ lý và giải quyết các loại án được tiến hành kịp thời. Chất lượng giải quyết án không ngừng được nâng cao, không có việc kết án oan người không phạm tội, không có án để quá hạn luật định; Tỷ lệ hòa giải thành trong các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình đạt tỷ lệ cao.

Việc ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật; 100% bản án được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao.

Thực hiện tốt công tác đối mới thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án theo hướng đơn giản hóa các thủ tục hành chính để người dân thuận tiện trong liên hệ giải quyết công việc; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả.

2. Một số tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil còn những tồn tại, hạn chế như: tỷ lệ giải quyết một số loại án còn thấp, nhất là các vụ án liên quan đến tranh chấp đất đai; vẫn còn tình trạng án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan.

Luật hòa giải đối thoại đã có hiệu lực thi hành hơn ba năm nhưng đơn vị vẫn chưa khắc phục được khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng làm việc cho Hòa giải viên; đương sự đồng ý hòa giải, đối thoại tại Tòa án chiếm tỷ lệ thấp so với số lượng đơn khởi kiện mà Tòa án thụ lý, đa số đương sự khi được hướng dẫn việc lựa chọn Hòa giải viên và thủ tục hòa giải đề từ chối lựa chọn.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

Một số cán bộ công chức chưa thực sự cố gắng rèn luyện, chưa tích cực tìm tòi, học hỏi, đầu tư nghiên cứu; trình độ năng lực chuyên môn không đồng đều chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Số lượng biên chế chưa

đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, thẩm quyền của Tòa án nhân dân. Chế độ chính sách đối với Thẩm phán, công chức Tòa án chưa tương xứng với trách nhiệm và áp lực công việc.

Số lượng vụ việc Dân sự với tính chất ngày càng phức tạp; việc xác minh, thu thập, đánh giá chứng cứ để giải quyết gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân do công tác quản lý hồ sơ về đất đai, việc đo đạc để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thiếu chính xác dẫn đến việc cấp chòng, cấp lấn, cấp thiếu, cấp thừa, hồ sơ thực địa khác xa với hồ sơ lưu trữ; việc hòa giải ở cơ sở đối với tranh chấp đất đai còn mang tính hình thức, chưa được chú trọng đúng mức, thủ tục hòa giải không đúng thành phần, tiến hành hòa giải và lập biên bản hòa giải cả khi không có sự tham gia đầy đủ của các bên đương sự.

Hầu hết các vụ án tranh chấp đất đai để có căn cứ cho việc xem xét, đánh giá chứng cứ cần phải đo đạc, lồng ghép bản đồ. Tuy nhiên, sau khi đo đạc, phần lớn cơ quan chuyên môn đều trả lời không tiến hành lồng ghép được bản đồ địa chính với trích đo hiện trạng sử dụng thực tế, được gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

Nhận thức pháp luật của người dân, còn hạn chế, không hợp tác tham gia tố tụng, hoặc làm đơn khiếu nại, tố cáo không có căn cứ cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc giải quyết án kéo dài.

4. Biện pháp khắc phục:

Tiếp tục thực hiện tốt 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao, các giải pháp đột phá của Tòa án nhân dân tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc và các mặt công tác khác.

Tăng cường hơn nữa công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống đối với đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động; tăng cường chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật công vụ. Tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ để kịp thời phát hiện, khắc phục, rút kinh nghiệm, xử lý những sai sót, vi phạm.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan liên trong trong quá trình triển khai thực hiện các mặt công tác của Tòa án.

Trên đây là nội dung báo cáo công tác 6 tháng đầu năm, năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Thế Thắng